TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2020/HNGĐ - ST
Ngày: 14/01/2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đăng Hải**
Bà **Nguyễn Bích Liên**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Hà**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Bà **Lê Thị Thúy** – Kiểm sát viên

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 618/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2019/QĐXX-ST ngày 30 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị ***Đinh Thị H***, sinh năm 1988
  HKTT: Thôn T, xã Th, huyện S, TP Hà Nội
  Địa chỉ: Thôn H, xã C, thành phố Ph, tỉnh Vĩnh Phúc.
- *Bị đơn:* Anh ***Cao Văn C***, sinh năm 1986
  Địa chỉ: Thôn T, xã Th, huyện S, TP. Hà Nội
  Có mặt chị H, anh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/8/2019 và trong quá trình xét xử, chị Đinh Thị Hoan trình bày:

-Về tình cảm: Chị và anh Cao Văn C kết hôn có tự do tìm hiểu, tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Th - huyện S – TP Hà Nội ngày 06/4/2007.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị về sống chung với bố mẹ anh C tại thôn T, xã Th, huyện S, TP Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Cửu ham chơi cờ bạc, thường xuyên bị thua dẫn đến nợ nần. Chị đã nhiều lần phải trả nợ thay cho anh C nhưng anh C vẫn không thay đổi. Mặt khác do vợ chồng sống chung với bố mẹ chồng nên vợ chồng sống không được hòa hợp, bố mẹ chồng hay soi mói chị nên cuộc sống nhiều áp lực. Sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2018 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là: Cao Anh D, sinh ngày 29/02/2008 và Cao Hải Y, sinh ngày 31/12/2011. Hiện nay các con đang ở với anh C. Ly hôn chị đề nghị mỗi người nuôi 01 con, chị nuôi cháu Y, anh C nuôi cháu D, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hiện nay chị đang làm tự do thu nhập bình quân 5.000.000đ/tháng.

-Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp: Vợ chồng chị tự thỏa thuận giải quyết, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

**** Tại biên bản tự khai và trong quá trình xét xử bị đơn là anh Cao Văn C trình bày:***

-Về tình cảm: Anh và chị Đinh Thị H có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, có được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện S, thành phố Hà Nội ngày 06/4/2007.

Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng với bố mẹ anh tại thôn T, xã Th, huyện S, TP Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng tháng 6/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng làm ăn thua lỗ dẫn đến nợ nần. Mặt khác vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Bản thân anh xác định vẫn còn tình cảm với chị H nhưng do chị H cương quyết ly hôn nên anh cũng đồng ý.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là: Cao Anh D, sinh ngày 29/02/2008 và Cao Hải Y, sinh ngày 31/12/2011. Hiện nay con đang ở với anh. Ly hôn anh đề nghị xin được nuôi cả 02 con.

Hiện nay anh đang làm việc tại công ty thương mại và dịch vụ du lịch Khánh Huy thu nhập bình quân từ 8.000.000đ đến 10.000.000đ/tháng.

-Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp: Vợ chồng anh tự thỏa thuận giải quyết, anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Thư ký Tòa án; Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình

+ Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu của chị H, xử chị H được ly hôn anh Cửu.

+ Về con: Giao con chung Cao Anh D cho anh C tiếp tục nuôi dưỡng. Giao con chung Cao Hải Y cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

+ Về tài sản chung, công sức, công nợ, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Chị H, anh C không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

+ Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị H xin ly hôn anh C, hiện anh C cư trú tại thôn T, xã Th, huyện S, thành phố Hà Nội, căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện S thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung: Chị Đinh Thị H kết hôn cùng anh Cao Văn C trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện S, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển số 01/2007 ngày 06/4/2007. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng làm ăn thua lỗ, dẫn đến nợ nần rồi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không thành. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ cuối năm 2018 đến nay. Tại phiên tòa chị H đề nghị xin được ly hôn anh C, anh C đồng ý.

[3] Về con chung: Anh chị có 02 con chung Cao Anh D, sinh ngày 29/02/2008 và Cao Hải Y, sinh ngày 31/12/2011. Ly hôn anh C và chị H đều có nguyện vọng được nuôi con và không đề nghị cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy việc chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên là trách nhiệm và nghĩa vụ của người làm cha, làm mẹ. Anh C và chị H đều có khả năng để nuôi con nên thấy cần giao cho mỗi người nuôi 01 con, giao anh C nuôi cháu D, chị H nuôi cháu Y, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là phù hợp với quy định của pháp luật cũng như nguyện vọng của các con.

[4] Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Chị H, anh C không đề nghị nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 235 Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 51; Điều 56; Điều 58 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị H cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Cao Văn C.

2. Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi con chung Cao Hải Y, sinh ngày 31/12/2011. Giao anh C tiếp tục nuôi con chung Cao Anh D, sinh ngày 29/02/2008, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh C, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ, chị H phải chịu. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 00018288 ngày 13/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

5. Về quyền kháng cáo: Chị H, anh C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- *VKSND H. S;*
- *THADS H. S;*
- *Toà án Hà Nội;*
- *UBND xã Th;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Việt Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Liên **Nguyễn Đăng Hải** **Lê Việt Hùng**

Nơi nhận
- *VKSND H. Sóc Sơn;*
- *THADS H. Sóc Sơn;*
- *Toà án Hà Nội;*
- *UBND xã Thanh Xuân;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Việt Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Liên **Nguyễn Đăng Hải** **Lê Việt Hùng**

Nơi nhận
- *VKSND H. Sóc Sơn;*
- *THADS H. Sóc Sơn;*
- *Toà án Hà Nội;*
- *UBND xã Việt Long;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Chử Phương Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Chi **Đào Thị Đoan** **Chử Phương Ngọc**

Nơi nhận
- *VKSND H. Sóc Sơn;*
- *THADS H. Sóc Sơn;*
- *Toà án Hà Nội;*
- *UBND xã Thanh Xuân;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Chử Phương Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chử Phương Ngọc

Nơi nhận
- *VKSND H. Sóc Sơn;*
- *THADS H. Sóc Sơn;*
- *Toà án Hà Nội;*
- *UBND xã Đông Xuân;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

Chử Phương Ngọc

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ….. giờ …..phút, ngày 14 tháng 9 năm 2018

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Sóc Sơn – Tp Hà Nội

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chử Phương Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Bổn

Ông Nguyễn Đăng Hải

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 330/2018/TLST – HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 về "Tranh chấp xin ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị ***Phan Thị Thủy***, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Thái Lai, xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

- *Bị đơn:* Anh ***Đỗ Xuân Dung***, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Tân Ninh, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

I. Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp xin ly hôn.

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí.

II . Về điều luật áp dụng:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3nhất trí

III. Về quyết định:

1. Chị Phan Thị Thủy được ly hôn anh Đỗ Xuân Dung.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ, chị Thủy phải chịu. Chị được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001185 ngày 16/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

Chị Thủy có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Dung có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 14 tháng 9 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đào Xuân Bổn	Nguyễn Đăng Hải	Chử Phương Ngọc